

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP NGOẠI NGỮ CHO SINH VIÊN

MAI THỊ LOAN *

Tóm tắt: Bài viết tìm hiểu lý thuyết về khái niệm cộng đồng học tập, đặc điểm của CDHT, những kinh nghiệm thực tế trong việc xây dựng cộng đồng học tập ngoại ngữ tại trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội. Trên cơ sở đó, chúng tôi đưa ra một số đề xuất về xây dựng mô hình cộng đồng học tập ngoại ngữ cho sinh viên tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ khóa: Xây dựng, cộng đồng, học tập, mô hình.

Abstract: The article investigates the theories of concept and characteristics of the learning community and experience in building the foreign language learning community in the University of Languages and International Studies, Vietnam National University, Hanoi. Basing on these, some recommendations about constructing the foreign language learning community models for the students in Vietnam National University, Hanoi are made.

Keywords: Building, community, learning, model.

1. Đặt vấn đề

Xây dựng mô hình cộng đồng học tập (CDHT) ngoại ngữ cho sinh viên (SV) là yếu tố quan trọng giúp SV trau dồi và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh, ứng dụng những kiến thức học tập trên lớp vào môi trường thực tế và hướng tới các hoạt động tự học, đồng thời giúp SV thêm tự tin, năng động, hứng thú trong việc học và sử dụng tiếng Anh. Trong bài viết này, chúng tôi nghiên cứu lý thuyết về CDHT, những kinh nghiệm thực tế trong việc

xây dựng CDHT ngoại ngữ tại trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHNHN), từ đó đưa ra một số đề xuất với các nhà quản lý, các giảng viên và đề xuất về tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Chúng tôi nghiên cứu xây dựng CDHT ngoại ngữ cho SV tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội dựa trên những bình diện sau đây: 1- Khái niệm CDHT; 2- Đặc điểm của CDHT; 3- Kinh nghiệm xây dựng CDHT ngoại ngữ tại trường ĐHNHN; 4- Một số đề xuất về xây dựng mô hình CDHT ngoại ngữ cho SV tại các đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Khái niệm cộng đồng học tập

Quan điểm về CDHT đã ngày càng được chấp nhận rộng rãi trong việc học tập và giảng dạy ngoại ngữ. Theo Lave và Wenger (1991), Wenger (1998), CDHT bao gồm một nhóm người có cùng những định hướng, mục đích và làm việc cùng nhau để hướng tới đạt được những mục đích giống nhau. Trong cộng đồng này, việc học tập diễn ra một cách chủ động và nhờ đó thúc đẩy sự phát triển nghề nghiệp [6], [10]. Barab et al. (2001) định nghĩa CDHT là một mạng lưới các thành viên liên tục mở rộng chia sẻ và học tập lẫn nhau kiến thức, niềm tin, giá trị, trải nghiệm cùng hướng tới một mục đích chung [1]. Morita (2004) cho rằng CDHT là những nhóm người mà những người mới tham gia cộng đồng cần học cách hòa nhập, có

* TS - Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Email: loandhnn2015@gmail.com

gắng và học hỏi từ những thành viên cũ trong cộng đồng [8].

Tiếp thu quan điểm của Wenger (1998), chúng tôi cho rằng CDHT là những nhóm người có chung niềm quan tâm, sự đam mê với những gì họ làm và có cơ hội đạt được mục đích đề ra khi họ thường xuyên gặp gỡ trao đổi, học hỏi lẫn nhau. Khi cùng nhau tham gia các hoạt động như làm việc theo nhóm, thảo luận, các dự án học tập, các thành viên trong cộng đồng có cơ hội gặp gỡ, trao đổi, tiếp xúc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn và xây dựng các mối quan hệ học tập.

3. Đặc điểm của CDHT

Theo Wenger (1998), CDHT có ba đặc điểm: sự tương tác giữa các thành viên (mutual engagement); sự thỏa hiệp, thương lượng giữa các thành viên (joint enterprise); sự thống nhất quan điểm chung giữa các thành viên về kiến thức, niềm tin, khái niệm, phương pháp học tập (shared repertoire) [10].

Dựa trên các đặc điểm này, khi ứng dụng vào việc giảng dạy và học tập ngoại ngữ, các nhà nghiên cứu như Lantolf (2000), Faez và Alvero (2012), Johnson (2006 - 2009) đều có chung quan điểm rằng việc học tập nên được xem như một quá trình nhận thức luận và quá trình văn hóa xã hội học [7], [3], [4], [5]. Điều này có nghĩa là, việc học diễn ra thông qua sự tham gia các hoạt động xã hội và văn hóa. Các thành viên trong cộng đồng học hỏi lẫn nhau và học từ những thành viên có nhiều kiến thức, kinh nghiệm hơn. Curran (1976) cũng cho rằng phương pháp dạy học cộng đồng đòi hỏi người dạy đóng vai trò của một người tư vấn, còn người học là một người hợp tác. Thông qua phương pháp này, người học phát triển một cách toàn diện về khả năng nhận thức, tâm lý, tình cảm, cách ứng xử, chứ không chỉ kiến thức chuyên môn. Khi tham gia CDHT, người học có nhu cầu và cảm hứng gắn bó với

cộng đồng, được chia sẻ, giúp đỡ từ các thành viên trong cộng đồng cũng như xây dựng, duy trì và phát triển cộng đồng mình tham gia [2].

Căn cứ vào khái niệm và những đặc điểm của CDHT đã trình bày ở trên, có thể hiểu rằng, cộng đồng học tiếng Anh bao gồm những nhóm người có cùng một mục đích chung là học tập và sử dụng tiếng Anh.

4. Kinh nghiệm xây dựng CDHT ngoại ngữ tại trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Xây dựng CDHT ngoại ngữ nhằm tạo cơ hội cho người học phát triển năng lực ngoại ngữ bằng cách tham gia vào các hoạt động bên ngoài. Từ đó, người học có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng, áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, nâng cao sự tự tin, năng động, hứng thú trong việc học và sử dụng tiếng Anh. Bên cạnh đó, người học có cơ hội phát triển toàn diện khi chia sẻ với các thành viên trong cộng đồng kinh nghiệm học tập, bổ sung kỹ năng sống, phát triển các kỹ năng mềm.

Chính vì những lợi ích đó, trường ĐHNHN luôn ý thức và quan tâm, chú trọng đến việc xây dựng mô hình CDHT ngoại ngữ cho SV. Sau những giờ học tập trên lớp, SV được tham gia nhiều hoạt động khác nhau để trau dồi và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh, ứng dụng những kiến thức học tập trên lớp vào môi trường thực tế và hướng tới các hoạt động tự học, tự trau dồi suốt cuộc đời. Những hoạt động này có sự hỗ trợ của Đoàn thanh niên; Hội SV; những giảng viên giàu kinh nghiệm, tâm huyết; các chuyên gia Anh, Mỹ, Úc;... Dưới đây là những hoạt động thường niên trường ĐHNHN thường tổ chức.

4.1. Hoạt động giao lưu quốc tế của SV

Nhằm tăng cường sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa SV Việt Nam với SV bạn bè quốc tế, vào tháng 3 thường niên, SV trường

ĐHNHN thường có những buổi giao lưu thú vị đầy ý nghĩa với các SV đến từ trường Đại học COE - Hoa Kỳ và Đại học Giáo dục Leuven - Vương quốc Bỉ. Đây là cơ hội tuyệt vời để các bạn SV có thể giao lưu, học hỏi và trao đổi văn hóa. Đặc biệt, qua hoạt động này, SV trường ĐHNHN đã thể hiện những hiểu biết về văn hóa, sự tự tin, năng động và sức sáng tạo vô cùng phong phú của mình qua phần trình bày bằng tiếng Anh.

Bên cạnh đó, các giảng viên và SV Đại học COE Hoa Kỳ đã có cơ hội tìm hiểu những nét đẹp chung về văn hóa, lịch sử, kiến trúc Việt Nam qua phần thuyết trình và thể hiện bằng tiếng Anh của các SV trường ĐHNHN. Các bạn SV Hoa Kỳ sẽ được chứng kiến những tiết mục giới thiệu về văn hóa dân gian, các sản phẩm thủ công, mỹ nghệ, các phong tục lễ Tết, trang phục truyền thống và ẩm thực các vùng miền do các SV học tại trường ĐHNHN trình bày.

Tiếp theo đó, vào những ngày lễ đánh dấu các sự kiện lịch sử của đất nước như kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, SV trường ĐHNHN tiếp tục có buổi giao lưu với đoàn gồm các giảng viên và SV đến từ Đại học Giáo dục Leuven - Vương quốc Bỉ. SV trường ĐHNHN rất háo hức khi được lắng nghe chính những người bạn đến từ đất nước Tây Âu xa xôi chia sẻ, giới thiệu về văn hóa của mình, cũng như phát biểu những cảm nghĩ khi đến thăm Việt Nam.

4.2. CLB phát triển kỹ năng tiếng Anh sư phạm

Câu lạc bộ (CLB) phát triển kỹ năng tiếng Anh sư phạm được thành lập với mục đích tạo một không gian gặp gỡ cho các bạn SV yêu thích tiếng Anh và định hướng cho những SV có mong muốn làm giáo viên tiếng Anh cùng chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, kiến thức, nâng cao tính chuyên nghiệp của bản thân. Điều này sẽ thúc đẩy tinh thần tự giác, sự tự tin, tính

năng động, sáng tạo của các SV tham gia chương trình trong lĩnh vực học tập cũng như hoạt động xã hội khác. Bên cạnh đó, CLB cũng sẽ hỗ trợ các bạn SV học tại trường ĐHNHN có một quá trình học tập hiệu quả, cùng các bạn chia sẻ và vượt qua các khó khăn, nâng cao trình độ kỹ năng tiếng Anh, tạo nên một CĐHT cùng nhau chia sẻ để tiến bộ tại trường ĐHNHN. Tham gia CLB còn có các trợ giảng là các SV khoa sư phạm tiếng Anh. Các SV này đều có học lực khá với điểm trung bình các môn thực hành tiếng từ 3.0 trở lên. Nội dung hoạt động của CLB là mỗi trợ giảng sẽ hỗ trợ 2 - 3 SV khóa dưới. Thời gian, địa điểm các buổi học sẽ được các nhóm tự thống nhất. Danh sách phân công các nhóm, tổ do CLB phát triển kỹ năng sư phạm phụ trách. Hàng tháng, CLB sẽ có hai buổi họp vào thứ 6 để gặp gỡ trợ giảng. Mục đích chính của các buổi gặp mặt là để lắng nghe những khó khăn mà các trợ giảng gặp phải, qua đó CLB cùng các SV trong đội ngũ trợ giảng cùng nhau đưa ra những ý kiến đóng góp. CLB sẽ cùng đưa ra những phương pháp giúp các trợ giảng xử lý tình huống trong quá trình giảng dạy. Các thành viên trong CLB thường xuyên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và góp ý cho nhau để có sự hỗ trợ tốt nhất dành cho các SV.

Trợ giảng có những quyền lợi như được nhận tiền hỗ trợ cho dụng cụ giảng dạy (photo, in, màu,...) vào cuối mỗi học phần; được tham gia các hoạt động dã ngoại tham quan cùng SV; thời gian và địa điểm dạy học do các trợ giảng và các bạn SV tự sắp xếp; cuối năm học, SV tình nguyện gia sư sẽ được nhận giấy chứng nhận do nhà trường cấp; các trợ giảng sẽ được cộng 10 điểm vào cột rèn luyện phần tham gia hoạt động đoàn hội.

Ngoài quyền lợi, các trợ giảng cũng có các nghĩa vụ như giảng dạy tiếng Anh cho SV ngoài giờ học; đảm bảo dạy ít nhất 20 tiếng/học phần, mỗi học phần tương ứng 6 tuần; sau

mỗi buổi dạy, các trợ giảng ký vào bản báo cáo do CLB cung cấp và các trợ giảng sẽ giữ lại các bản báo cáo này. CLB giám sát và theo dõi giờ dạy của trợ giảng. Bên cạnh đó, các nhóm trợ giảng sẽ được chia thành từng tổ. Sau mỗi tháng, các trợ giảng sẽ nộp toàn bộ bản mềm báo cáo về các buổi học cho các tổ trưởng và bản cứng lên văn phòng đoàn. CLB sẽ tổng hợp số giờ dạy của trợ giảng. Một quy tắc các trợ giảng cần tuân thủ là cần theo hết học trình của SV. Vì lý do bắt buộc không thể trợ giảng, các trợ giảng phải báo trước 2 tuần để CLB sắp xếp.

SV tham gia CLB sẽ có những quyền lợi như được các trợ giảng giúp đỡ trong quá trình học tiếng Anh tại trường ĐHNHN. Bên cạnh đó, ngoài việc học tiếng Anh, các bạn SV được chia sẻ những kinh nghiệm học tập cũng như những kinh nghiệm liên quan tới các hoạt động ngoại khóa, các vấn đề trong đời sống SV; các bạn SV cũng sẽ được tham gia các hoạt động khác do CLB tổ chức.

Ngoài mặt quyền lợi, các bạn SV cũng cần có thái độ tôn trọng và hợp tác với các trợ giảng, chia sẻ những khó khăn trong học tập và cuộc sống để các trợ giảng giúp đỡ.

4.3. Tọa đàm phương pháp học tập với SV

Mục đích của buổi tọa đàm là giúp các bạn SV nắm thứ nhất làm quen với môi trường học tập tại trường ĐHNHN; cung cấp một số thông tin hữu ích về phương pháp học tập và tạo không khí vui vẻ, thân thiện cho quá trình học tập sắp tới.

Hoạt động này giúp các bạn SV có cái nhìn tổng quát về trường ĐHNHN. Buổi tọa đàm còn cung cấp cho các bạn những bí quyết học tập trong môi trường ngoại ngữ, từ đó biết cách lên kế hoạch và tìm được niềm vui trong học tập cũng như trong cuộc sống.

Chương trình gồm những nội dung như chia sẻ của giảng viên về chương trình học tập

của SV ; chia sẻ của thủ khoa ngành tiếng Anh về kinh nghiệm học tập tiếng Anh và kinh nghiệm làm bài thi theo chuẩn quốc tế; chia sẻ của bạn khối trưởng về phương pháp học tập và tham gia các hoạt động đoàn thể tại trường ĐHNHN.

4.4. CLB tiếng Anh

Một hoạt động khá hiệu quả trong việc xây dựng CDHT ngoại ngữ cho SV tại trường ĐHNHN là CLB tiếng Anh. Có thể kể một số công việc được triển khai tại CLB như tọa đàm phương pháp học và thi theo chuẩn quốc tế, phát động chương trình hài kịch tiếng Anh mừng ngày nhà giáo Việt Nam, tổ chức dã ngoại tại bảo tàng dân tộc học, tổ chức cuộc thi hùng biện tiếng Active Youth, cuộc thi lồng tiếng phim, cuộc thi đuổi hình bắt chữ phiên bản tiếng Anh,...

5. Một số đề xuất về xây dựng mô hình cộng đồng học tập ngoại ngữ cho SV tại các đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ cơ sở lý thuyết về CDHT nói chung, CDHT ngoại ngữ nói riêng và thực tiễn xây dựng CDHT ngoại ngữ tại trường ĐHNHN, dưới đây là một số đề xuất của chúng tôi về xây dựng mô hình CDHT ngoại ngữ cho SV tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

5.1. Đối với các nhà quản lý

Để tạo lập, duy trì và phát triển CDHT ngoại ngữ, các nhà quản lý cần có các chính sách, biện pháp khuyến khích SV tham gia CDHT và các giảng viên, đoàn thanh niên, hội SV cùng tham gia hỗ trợ người học. Những chính sách đây có thể là:

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực để duy trì hoạt động theo định kỳ;

- Quy định việc tham gia CDHT ngoại ngữ là một trong các tiêu chí đánh giá điểm rèn luyện, thi đua khen thưởng của cán bộ, người học;

- Xây dựng môi trường học tập và làm việc sử dụng ngoại ngữ, gắn yêu cầu sử dụng ngoại ngữ với các chuyên môn đòi hỏi toàn thể cán bộ, giảng viên, SV phải học tập và sử dụng ngoại ngữ;

- Tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên, SV trong trường về tầm quan trọng của việc dạy và học ngoại ngữ trong bối cảnh hiện nay nhằm đáp ứng các yêu cầu, mục tiêu quốc gia;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động cộng đồng học ngoại ngữ thông qua các kênh thông tin của trường như website, bảng tin, băng rôn, biểu ngữ, mạng xã hội;

- Thành lập các tổ cố vấn học tập để giúp SV có được nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc học ngoại ngữ, biết định hướng các mục tiêu học tập và lập kế hoạch để thực hiện mục tiêu.

- Ứng dụng công nghệ tin học cho cộng đồng học bằng cách đầu tư kinh phí xây dựng website và trang mạng xã hội như Facebook cho cộng đồng học tiếng Anh, tập huấn cho cán bộ, giảng viên và SV cách sử dụng, kết nối, chia sẻ. Những trang web này sẽ giúp cung cấp cho người học thông tin, dữ liệu học tập, giới thiệu nguồn học liệu trực tuyến và kết nối cộng đồng SV cùng học ngoại ngữ.

5.2. Đối với giảng viên

Giảng viên dạy ngoại ngữ cần được hỗ trợ để có thể trợ giúp người học trong việc xây dựng CDHT. Thực tế chỉ ra rằng, sự hỗ trợ của giảng viên đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc xây dựng CDHT ngoại ngữ cho dù hoạt động trong CDHT mang tính tự giác và do người học quyết định. Giảng viên có thể phát triển động lực và thái độ tích cực cho người học tham gia CDHT bằng cách hướng cho người học thực hành những nội dung chương trình học trên lớp; giúp người học lựa chọn học liệu và hoạt động phù hợp; phương

pháp học tích cực; tạo một CDHT bổ ích, lý thú để người học cảm thấy yêu thích môn ngoại ngữ, từ đó thiết lập được mục tiêu, chiến lược, kế hoạch học tập và tham gia vào CDHT ngoại ngữ một cách tự giác và tích cực. Ngoài ra, tài liệu học tập giảng viên cung cấp cho SV cũng là một yếu tố rất quan trọng.

Bên cạnh tài liệu giảng dạy và những tiết học mặt đối mặt trên lớp, SV nên được cung cấp tài khoản và các phần mềm học tập để người học có thể tự học, tự trau dồi mọi lúc, mọi nơi.

5.3. Về tổ chức các hoạt động ngoại khóa

Các hoạt động ngoại khóa đóng một vai trò không thể thiếu trong việc xây dựng CDHT ngoại ngữ bởi khi tham gia vào những hoạt động này, người học sẽ được thúc đẩy các hoạt động học tập và sử dụng tiếng Anh thường xuyên, từ đó nâng cao năng lực giao tiếp, năng lực sử dụng ngoại ngữ trong học tập, tạo động cơ học tập, giúp người học ngày càng nâng cao nhu cầu và niềm yêu thích học ngoại ngữ. Dưới đây là đề nghị của chúng tôi về một số hoạt động ngoại khóa:

- Xây dựng các loại hình CLB ngoại ngữ như CLB nói tiếng Anh; CLB kể chuyện cười bằng tiếng Anh; CLB diễn kịch bằng tiếng Anh; CLB tiếng Anh qua các bài hát,... Trong các CLB này, cần phải lên trước chương trình, thẩm định nội dung chương trình và có những phương thức tổ chức sao cho phù hợp, hiệu quả, thiết thực để các thành viên tham gia có thể tương tác, trao đổi, học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau.

- Tổ chức các diễn đàn trực tiếp trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp học tập từ các thầy cô giáo, các cựu SV ưu tú, các chuyên gia giúp người học có phương pháp học và chiến lược học đúng đắn. Có thể tổ chức nhiều loại diễn đàn với các nội dung khác nhau như diễn đàn về phương pháp học ngoại ngữ hiệu quả; diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm học các kỹ

năng tiếng; diễn đàn khai thác các nguồn học liệu trực tuyến,...

- Tổ chức các trò chơi âm nhạc, các cuộc thi như Rung chuông vàng, Gala tiếng Anh, thi hùng biện tiếng Anh, triển lãm báo tường theo chủ đề, trại hè tiếng Anh, tham quan dã ngoại sử dụng tiếng Anh,... nhằm tạo sân chơi và để người học có môi trường thực hành tiếng tích cực, cùng nhau chia sẻ, học hỏi, kết nối và phát triển cộng đồng.

- Tổ chức các buổi giao lưu giữa SV các trường chuyên ngữ và SV, bạn bè quốc tế.

6. Kết luận

Ở trên, chúng tôi đã đưa ra các đề xuất về các hoạt động và phương hướng xây dựng mô hình CDHT ngoại ngữ cho SV tại các đơn vị đào tạo thuộc trường Đại học Quốc gia Hà Nội. Để duy trì và phát triển cộng đồng một cách hiệu quả, cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của các nhà quản lý, các giảng viên, các cán bộ phụ trách hội SV, đoàn thanh niên trong việc xây dựng chương trình, tổ chức triển khai hoạt động, quản lý các hoạt động, và phổ biến nội dung, địa điểm, hình thức tổ chức đến từng SV; đồng thời, sau mỗi lần tổ chức cần có đánh giá từ các thành viên và ban tổ chức để rút ra các bài học kinh nghiệm cho những lần tổ chức tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Barab S.A., Thomas M.K., Merrill T., *Journal of Interactive Learning Research* 12 (1), 105-143, Online learning: From information dissemination to fostering collaboration, Cambridge, Cambridge University Press, 2001.
- [2] Curran A.C., *Counseling-Learning in Second Languages*, ERIC, Number: ED146804, p.9, Cambridge, Cambridge University Press, 1976.
- [3] Faez F., Alvero, *TESOL teacher education: novice teachers' perceptions of their preparedness and efficacy in the classroom*, *TESOL Quarterly* 46(3): 50-71, Cambridge, Cambridge University Press, 2012.
- [4] Johnson K., *The sociocultural turn and its challenges for second language teacher education*. *TESOL Quarterly* 40(2): 35-57, Cambridge, Cambridge University Press, 2006.
- [5] Johnson K., *Second Language Teacher Education: A Socio-cultural Perspective*, New York, Routledge, 2009.
- [6] Lave J., Wenger E., *Situated learning: Legitimate peripheral participation*, Cambridge, Cambridge University Press, 1991.
- [7] Lantolf J., *Sociocultural Theory and Second Language Learning*, Oxford, Oxford University Press, 2000.
- [8] Morita N., *Negotiating participation and identity in second language academic communities*. *TESOL Quarterly*, 38, 573-603. Doi: 10.2307/2F3588281, Cambridge, Cambridge University Press, 2004.
- [9] Rogers J., *Communities of practice: A framework for fostering coherence in virtual learning communities*. *Educational Technology and Society*, 3(3), 384-392, Cambridge, Cambridge University Press, 2000.
- [10] Wenger E., *Communities of practice: Learning, meaning, and identity*, New York, Cambridge University Press, 1998.